

Bản án số: 286/2024/DS-ST
Ngày 12-9-2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM ĐƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Trọng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hà

Ông Hồ Thanh Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Dơi tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 552/2024/TLST-DS ngày 30 tháng 7 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 353/2024/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần PĐ (viết tắt là Ngân hàng); địa chỉ trụ sở: Số 41 - 45, đường LD, phường BN, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng: Bà Nguyễn Diễm P – chuyên viên thu hồi nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần PĐ – chi nhánh tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Bị đơn: Bà Võ Kim T, sinh năm 1972; địa chỉ cư trú: Ấp HHT, xã NC, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lý Hồng T; địa chỉ cư trú: Khóm A, thị trấn ĐD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Anh Lý Văn Út; địa chỉ cư trú: Ấp HHT, xã NC, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Nguyễn Diễm P trình bày:

Ngày 16/3/2022, Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ – chi nhánh Cà Mau với bà Võ Kim T ký kết hợp đồng tín dụng số 0149/2022/HĐTD-OCB-CN và kế ước nhận nợ số 0014.04/2023/KUNN-OCB-CN ngày 26/12/2023, bà Trang vay số tiền 500.000.000đ, lãi suất 8,7%/năm, lãi suất nợ quá hạn 150% lãi suất vay trong hạn, thời hạn vay 05 tháng, mục đích vay để bổ sung vốn lưu động buôn bán tạp hóa. Sau khi vay, bà T chưa trả vốn, trả lãi 12.676.425đ, còn nợ 525.603.422đ tạm tính đến ngày 12/9/2024.

Ngày 21/7/2023, bà T có vay của Ngân hàng 25.000.000đ bằng hình thức mở thẻ tín dụng. Sau khi vay, bà T chưa trả vốn, lãi, còn nợ lại 30.686.960đ tạm tính đến ngày 12/9/2024.

Tổng số tiền nợ của hai khoản vay là: 556.290.382đ.

Khi vay, bà T có thế chấp phần đất diện tích 8.059m² thuộc thửa đất số 656, 647 tờ bản đồ số 7 tọa lạc tại ấp HHT, xã NC, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau do bà đứng tên.

Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ khởi kiện bà Trang yêu cầu: Buộc bà T phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 12/9/2024 là 556.290.382đ và lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ vay cho OCB. Trường hợp bà T không thực hiện hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý phần đất thế chấp và tài sản trên đất.

Tại phiên Tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Buộc bà T trả cho Ngân hàng số tiền 556.290.382đ. Kể từ ngày 13/9/2024, bà T phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trong trường hợp, bà T không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi xử lý phần đất thế chấp và tài sản trên đất. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và án phí dân sự sơ thẩm: Bà T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Đối với bà Võ Kim T, anh Lý Hồng T và anh Lý Văn U đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng đương sự vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến giải trình liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Võ Kim T, anh Lý Hồng T và anh Lý Văn U đã

được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự trên là phù hợp.

[2] Xét yêu cầu trả số tiền nợ vay, thấy rằng: Theo lời trình bày của phía nguyên đơn, hợp đồng tín dụng số 0149/2022/HĐTD-OCB-CN ngày 16/3/2022, khế ước nhận nợ số 0014.04/2023/KUNN-OCB-CN ngày 26/12/2023 và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và đăng ký dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân số 0266/2023/TTD-CM, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Ngày 26/12/2023 bà T có vay Ngân hàng số tiền 500.000.000đ, lãi suất 8,7%/năm, lãi suất nợ quá hạn 150% lãi suất vay trong hạn, thời hạn vay 05 tháng, mục đích vay để bổ sung vốn lưu động buôn bán tạp hóa. Ngày 21/7/2023, bà T có mở thẻ ghi nợ và đăng ký dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân số 0266/2023/TTD-CM có hạn mức 25.000.000đ.

Theo phía Ngân hàng xác định tổng số tiền nợ của hai khoản vay tính đến ngày 12/9/2024 là 556.290.382đ. Đối với bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng đương sự không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét thấy hợp đồng tín dụng được hai bên ký kết là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, tuy nhiên trong quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên phía Ngân hàng khởi kiện yêu cầu trả số tiền 556.290.382đ là có cơ sở được chấp nhận.

[3] Về yêu cầu trả tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết từ ngày 13/9/2024 cho đến khi bà Trang hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng là phù hợp Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân Tối cao nên được chấp nhận.

[4] Xét yêu cầu xử lý phần đất thế chấp, thấy rằng: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thể hiện để đảm bảo cho hợp đồng tín dụng, bà T đã thế chấp phần đất diện tích 8.059m² thuộc thửa số 647, 656, tờ bản đồ số 07 tọa lạc ấp HHT, xã NC, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau. Xét thấy, việc bà T sử dụng tài sản của bà để thế chấp cho hai khoản vay trên là hoàn toàn tự nguyện và hợp đồng thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật. Do đó, Ngân hàng yêu cầu xử lý phần đất thế chấp và tài sản trên đất là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ngân hàng không phải chịu, đã nộp 800.000 đồng được nhận lại. Bà T phải chịu 800.000đ nên buộc bà T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền trên.

[6] Về án phí dân sự: Ngân hàng không phải chịu đã nộp tạm ứng án phí 12.797.000đ được nhận lại. Bà T phải chịu 20.000.000đ + 156.290.382đ x 4% = 26.252.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 91; khoản 2 Điều 92; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 317, Điều 318, Điều 320, Điều 321, Điều 322, Điều 323, Điều 325 và Điều 326 của Bộ luật Dân sự; Điều 90, Điều 91 và Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ.

Buộc bà Võ Kim T trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ số tiền 556.290.382đ (năm trăm năm mươi sáu triệu hai trăm chín mươi nghìn ba trăm tám mươi hai đồng).

Ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi mà bà Võ Kim T phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày 12/9/2024 thì kể từ ngày 13/9/2024 bà T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà bà T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

Trong trường hợp bà Võ Kim T không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi xử lý phần đất thế chấp và tài sản trên đất diện tích 8.059m² thuộc thửa số 647, 656, tờ bản đồ số 07 tọa lạc ấp HHT, xã NC, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau do bà Võ Kim T đứng tên theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BP 493920 được UBND huyện Đầm Dơi cấp ngày 19/5/2014 để thanh toán cho số tiền nợ.

3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Bà Võ Kim T phải chịu 800.000đ (tám trăm nghìn đồng). Buộc bà Võ Kim T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ số tiền 800.000đ (tám trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ không phải chịu, đã nộp tạm ứng án phí số tiền 12.797.000đ (mười hai triệu bảy trăm chín mươi bảy nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001667 ngày 30 tháng 7 năm 2024 của

Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi được nhận lại. Bà Võ Kim T phải chịu 26.252.000đ (hai mươi sáu triệu hai trăm năm mươi hai nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Quốc Trọng

